

PHI-TIEN-DU-KIEM

Võ-hiệp kiếm-hiệp

TIEU-THUYET

LIBRARY
NO 22382



16 trang 80 hudoch. **Số 2**

Giá 0\$03

2575

m. 1 et la suite

Nhắc lại Tri-Phong hòa thượng tắm song mặc quần áo trịnh tề lên ngồi trên bồ-đoàn nhắm-mắt, tĩnh tọa yên lặng một lúc lâu chẳng thấy động cựa, bọn giác-phi thấy vậy sinh nghi, bèn cùng nhau chạy lên gọi, cũng chẳng thấy Tri-Phong thưa, Giác-phi liền đến nơi lay cũng chẳng hề rung chuyển, bấy giờ mới biết hòa-thượng đã tịch rồi, mọi người đều òa lên khóc, than rầm rĩ. Cảnh tượng lúc bấy giờ thực là thê thảm, Ngao ngán thay cho vị thủ lĩnh phái kiếm Tái-Vân-Sơn là một vị kiếm-tiên đắc đạo mà cũng không thoát được sinh, tử, tồn, vong.

Bọn đồ-đệ than khóc đã hồ can-lệ, nhất là Giác-Phi kêu gào, lẫn lóc tưởng chừng có thể chết theo thầy được. Sau hẩn nghĩ đến lời thầy dặn bảo trước khi viên tịch, hẩn liền đứng lên khuyên bảo anh em nên bớt sự đau, thương để lo liệu việc an táng sư-phụ cho được mỡ-yên mả-đẹp mọi người nghe Giác-Phi nói đều đứng lên cùng nhau mỗi người một việc, sửa sang, đồ khâm liệm, việc lệ nghi, rồi theo lệ nhà chùa làm lễ an-táng cho hòa-thượng rất là long-trọng.

Sau khi an-táng Hòa-thượng rồi mọi người đều ở thủ hiếu một năm, trong thời kỳ ấy họ cắt phiên nhau đèn hương, tụng niệm không lúc nào sai thực là tình nghĩa thầy trò muôn phần tôn trọng.

Tháng lại ngày qua, thời khắc vụt như làn chớp nhoáng, đông tàn, xuân tới muôn vật như thoát khỏi chốn lạnh lẽo quanh hiu, xô nhau vào nơi phồn hoa, cực lạc để môn trốn với ánh thiều quang êm dịu ấm-áp. Cảnh cũng như người dù buồn rầu, đau-đớn đến bậc nào nhưng đã đứng trước cái cảnh vui vẻ, sung sướng, quanh mình đầy đầy những kẻ đắm say, vui thú cùng non sông, hoa cỏ, môn chơn tình yêu, thì hình như lòng mình cũng thấy vui lây, cũng vì năm cũ qua năm mới lại, mà thời gian thủ hiếu của bọn đồ-đệ Tái-Vân-Sơn đã hết nên họ bèn

cùng nhau từ biệt, chia nhau xuống núi, mỗi người mỗi ngả, đem tài, trí và sự học tập mà làm theo ý nguyện của mình để cho tỏ mặt anh-hùng, nam-tử. Chỉ riêng có mình Giác-Phi nhất quyết ở lại trông nom chùa chiền và phần mộ của thầy. Khi mọi người xuống núi hết rồi, còn lại một mình Giác-Phi, bắt đầu từ đây ra công sửa sang vườn ruộng, miếu, chùa, chấn chỉnh lại mỗi ngày một hưng vượng, sắm uất, thực không thẹn là một người học trò tâm ái của Tri Phong.

Giác-Phi hòa thượng cũng thu được nhiều đồ-đệ mà Lý - sĩ-Anh từ khi được Giác-Phi cứu đem về núi chuyên dạy nghệ thuật thì hẳn ra công đêm ngày luyện tập, sẵn khiêu thông minh, lòng nhẫn nại, nên tấn tới một cách phi thường.

Ba năm luyện tập chuyên cần, tài nghệ đã có thể vượt tường, qua nóc, nội công, vận khí đã đôi phần tinh thạo. Lý-sĩ-Anh là một đứa trẻ gian nan từ nhỏ nên gan to, mặt lớn, lại sẵn trí mạo hiểm và cây có nghệ thuật nên ngày ngày vào rừng bắn chim đánh hổ, dù chỗ nào nguy hiểm đến đâu hẳn cũng dám xông sáo, len lỏi.

Có một hôm hẳn vào rừng săn bắn : bắt được một con cọp con, thích lắm, Lý-sĩ-Anh lấy dây chổi lại chạy một mạch, sách về trình với Giác-Phi mà khoe rằng :

— Thừa sư-phụ, hôm nay con mạn phép sư-phụ xuống núi, vào các rừng lân cận săn bắn may bắt được con ác thú này đem về để sư phụ nuôi, Lý-sĩ-Anh nói xong yên lặng xem sư-phụ mình bảo sao, và trong bụng hẳn chắc sao cũng được Giác-Phi khen ngợi vài lời, ai ngờ Giác-Phi thấy vậy liền nổi giận mắng rằng : Súc-sinh sao không chuyên cần học tập, dám xuống núi chơi bời nghịch-ngợm, thực người không còn nề nang gì ta nữa. Vậy từ nay ta cấm người không được như thế nữa

nghe không ! Lý-sĩ-Anh thấy sư-phụ nổi giận, sợ quá, liền cúi đầu lạy xin tha tội thì Giác-Phi bảo rằng :

— Thôi, bần này ta tha cho nếu từ rầy còn thể nữa, ta sẽ bắt vác quả tạ năm trăm cân kia chạy lên xuống núi một trăm lần cho chừa bớt cái tính hung hăng ấy đi.

Từ khi Lý-sĩ-Anh bị thầy quở trách thì không dám đi đâu nữa, cả ngày, chỉ ra công luyện phép khinh thân phi hành để mong sau này có thể đi lại như bay được.

Tháng, ngày qua, trời như dòng nước chảy. Lý-sĩ-Anh đã mười sáu tuổi rồi, hình dung tuấn tú, mặt mũi khôi ngô, rõ ra trang thiếu niên hiệp sĩ, mỹ mạo tài hoa, cái tuổi chứa chan hi-vọng, đầy lòng nhiệt huyết, đang khát khao, vọng tưởng bao điều oanh liệt đầy đầy những sự nghiệp oai hùng.

Một buổi sáng ngày kia, cũng như mọi sáng, lệ thường của các học trò sáng giậy phải vào vấn an sư-phụ. Sáng hôm ấy Lý-sĩ-Anh dậy thực sớm, vào thuyền phòng, đến trước thuyền-sàng quỳ xuống thăm hỏi sự ăn ngủ của thầy có được như thường không, xong rồi liền xin Giác-Phi truyền thụ kiếm thuật cho, Giác-Phi thấy Lý-sĩ-Anh một hai, khẩn khoản xin giấy phép hoàn đan luyện kiếm thì bảo rằng : Lý-sĩ-Anh, con, không phải ta tiếc gì, hay ghét bỏ gì con mà không giậy em đâu, chỉ vì tuổi con còn thơ ấu, khí huyết đang hăng, tâm thần chưa định thì học thể nào được cái công phu vận-thần, chuyển khí, vì phép ấy rất khó.

Phàm chừ người nào đã luyện đến phép ấy, phải bỏ hết lòng trần, xa điều vọng tưởng, chẳng tham lợi danh, phú quý, không màng sắc dục, dâm-ô, nhiên hậu mới mong thành công được, chứ có phải ai, ai cũng có thể luyện được đâu, nếu như thế chẳng hóa ra dễ lam sao. Còn những phường bàng môn ta đạo uy cũng luyện được kiếm thuật, nhưng vì tâm không chính,

chỉ thêm hại vào thân mà thôi. Vậy con hãy cố luyện tập nội-ngoại công phu cho được mười phần chắc chắn, chớ có nản lòng, hễ khi nào có thể truyền được cho thì ta sẽ hết lòng giậy bảo. Lý sĩ-Anh toan cố nài xin, thì chợt thấy một đạo bạch quang vụt qua mặt, làm quáng mắt giật bắn người lên, liền định thần lại trông, thì lạ kia, một vị hòa thượng ở đâu hiện ra, đang quỳ ở trước mặt sư-phụ, ngay bên cạnh mình, ngạc-nhiên, phải, Lý-sĩ-Anh lấy làm ngạc-nhiên lắm, vì cái cảnh hiện ra chỉ trong nháy mắt, một đạo bạch-quang lại đến một người hòa thượng hiện ra thì ai là chẳng phải ngạc nhiên, lạ lùng.

Lý-sĩ-Anh lấy làm lạ quá, hấn dương mắt ngảnh nhìn vị hòa thượng ấy suốt từ đầu đến chân, rồi lại nhìn sư-phụ hấn, như có ý hỏi sư-phụ rằng : Vị hòa thượng ấy là ai. Chỉ thấy Giác-Phi mỉm cười gật đầu, hình như cũng hiểu được trong óc Lý-sĩ-Anh đương bị bao nhiêu cái nghi ngờ, kinh ngạc quay cuồng, lẫn lộn, biết vậy Giác-Phi liền bảo rằng : Lý-sĩ-Anh, con lấy làm lạ lắm sao, đây là đại sư-huynh con tên gọi là Liễu-Nhân hòa-thượng vậy con khá làm lễ yết kiến sư-huynh con đi, và phải nhận cho kỹ, vì sau này con phải nhờ sư-huynh con giúp đỡ nhiều lắm, vả lại tài nghệ của sư-huynh con cũng gần sắp sỉ bằng ta. Giác-Phi nói xong, Lý-sĩ-Anh liền hướng về phía Liễu-Nhân chấp tay vái, thưa rằng : Xin sư-huynh thứ lỗi cho, vì tiểu đệ không biết đề ra đón tiếp tận ngoài, và cứ như lời sư-phụ thì sau này em còn phải nhờ vả sư-huynh nhiều lắm, vậy xin sư-huynh thương tới em mà giậy bảo cho. Liễu-Nhân liền đáp lễ rồi nói rằng : hiền-đệ chớ nặng tình, mà khách khí quá như thế, đã là đồng môn, đồng đạo, lẽ tất nhiên tôi phải hết sức giúp hiền-đệ, khi nào hiền-đệ có việc cần đến tôi Hai người chào hỏi nhau rồi liền xin phép Giác-Phi lui ra ngoài để anh, em, cùng nhau đàn đạo.

HỒI THỨ HAI

Cướp của công vô ý gặp tai bay
Gặp danh sư thực lòng phô tuyệt kỹ

Nay nói về Liễu-nhân hòa-thượng vốn là người tỉnh Sơn-Đông, phủ Tế-Ninh, tên gọi là Mã-tuấn-Long. Mã tuấn-Long là một tay nghĩa tặc ở trên mặt sông Dương-Tử, bản lĩnh rất cao cường, nội-công, ngoại kỹ, mười tám ban võ-ngệ thấy đều tinh sảo, thường hay giúp đỡ những người lương thiện, đánh kẻ cường hào, lấy của bất nhân, phi nghĩa, giúp người khốn khó nghèo-nàn, nhân-dân quanh đấy đều ca tụng và gọi là Nghĩa - đạo đại vương. Mã-tuấn-Long lại có hai người anh em kết nghĩa tài-hoa cũng gần ngang bằng hấn, một người tên là Đàm - phượng Tri, và một người là Dư-vạn-Phong cùng nhau tụ nghĩa, hùng cứ trên ngọn Lao-sơn với dăm trăm lâu la, thực là giang san riêng một góc giới.

Lại nói địa thế ngọn Lao-sơn, thực là hùng-vĩ hiểm-trở, chu-vi đến vài mươi dặm, một mặt giáp Hoàng-Hải, một mặt sông Dương-Tử, sau lưng là rừng rậm, trước mặt vách núi dựng đứng như thành, thực là một nơi thiên hiểm rất lợi cho việc dụng binh tụ nghĩa của bọn anh hùng tài-hoa, nghĩa - hiệp. Về mặt thủy hấn có hơn chục chiếc chiến thuyền rất kiên cố, nhẹ nhàng dễ tuần phòng và thông báo tin tức trên mặt sông.

Đã có lần quan binh đến đánh nhưng rút cục lại bị hấn dùng mẹo làm đắm thuyền mà bắt sống hết, đem lên núi sẻo tai rồi tha về. Vì hấn góm ghê như thế, nên từ đấy mà đi, hễ nghe nói đến tụi giặc Lao-Sơn là đã bầy vía còn ba. nên chẳng ai dám bàn đến việc đánh dẹp nữa. Thôi tụi hấn tha hồ ngang dọc, vẫy vùng, trên đầu nào biết có ai.

Một ngày kia, ba anh em Mã-tuấn-Long đang ngồi ở tụ-ngĩa-

sảnh đàm luận, chợt có quân thám mã lên báo có hai người bảo-tiêu hộ tống gia quyến một vị tham quan hồi hưu và hơn năm mươi vạn kim-ngân châu-báu sắp đi qua núi.

Mã-tuấn-Long nghe quân thám-mã báo thế liền nói với hai em rằng : Thực là giới cho anh em ta và cũng là số gã tham quan kia mất của nên tự đứng đem những của đục khoét của dân trong bao nhiêu năm nay lại cống cho ta, thôi ta cũng nên theo mệnh giới mà làm điều công đức này. Vậy hai hiền-đệ nên đem một trăm lâu binh xuống núi mai phục liệu cơ hành sự, cướp cho được những xe tài hóa đó cho ta, hoặc có gặp sự khó khăn thì lập tức cho quân về báo ta sẽ xuống giúp, hai em nên cẩn thận chớ khá coi thường. Đàm-phượng-Trì và Du-vạn-Phong vâng lời, đem quân xuống núi chia nhau mai phục hai bên vệ đường để đợi, được một lúc quả nhiên thấy từ đằng xa tiến lại một toán người, ngựa, vài cỗ kiệu và hơn chục xe tài-hóa, mỗi lúc một đến gần mãi.

Một lúc lâu bọn kia đi đến chỗ Đàm-phượng-Trì và Du-vạn-Phong mai phục, hai người liền nổi hiên sông ra, dơ đao cản lại bảo rằng : Lũ một già đi đâu, muốn yên lành phải để các xe vàng bạc kia lại nộp ta, nếu không nghe ta sẽ giết sạch. Đang đi thấy cướp đón đường, bọn gia đình phu cáng sợ run như lên cơn sốt rét, rồi chực bỏ đồ đạc đẩy đê chuồn, hai người bảo-tiêu thấy vậy quát lên : Các người không được sợ hãi gì, thứ bộ vài tên giặc cỏ đó ta có coi vào đâu. Nói đoạn hai người múa đao sông lên hỏi : Lũ giặc kia ! Người có mắt hay không mà dám đón đường cướp của quan Thủy - lục Đô - đốc, gồm ta cũng sợ cho cái mặt các người không biết lớn đến thế nào mà các người liều lĩnh như vậy. Thôi ! khôn hồn thì dẹp đường cho cụ lớn và chúng ta đi, nếu còn bướng bỉnh không nghe ta sẽ đập tan quả núi này làm bãi đất bằng, cả đến

cái tính mạng của lũ bay cũng chẳng còn được nữa, đến bấy giờ có hối cũng không kịp. Du-vạn-Phong thấy hai người bảo tiêu nói khoác như thế liền quát rằng: Chớ khá nhiều lời, hãy coi ta lại lấy đầu các người đây, nói đoạn liền vũ động thanh đao xông vào đánh chém hai người rất kịch liệt, khiến cho hai người bảo tiêu cũng phải ra công đánh đỡ luôn tay.

Lại nói đến Đàm-phượng-Trì thấy hai người bảo tiêu đang mải đánh nhau với Du-vạn-Phong bèn liền đem lâu la vòng ra phía sau đánh tan bọn gia đình, cướp lấy cái xe Kim-ngân, châu-báu lên núi song lại xuống, xông vào đánh giúp Du-vạn-Phong, làm cho hai người bảo tiêu hoảng sợ, gắng gượng đón đỡ được một lúc cũng đâm đầu chạy nốt. Bọn Du-vạn-Phong và Đàm-phượng-Trì toàn thắng, cùng nhau đặc ý thu lâu binh về trại, khi hai người lên gần đến nơi, chợt thấy trên không bay xuống một vị hòa thượng, hình dung đường bệ, tướng mạo oai-nghiêm, mắt sáng như sao, khiến cho mọi người ngẩn mặt kinh hãi, ngần ngại không ai dám tiến thêm một bước. Đàm-phượng-Trì và Du-vạn-Phong đang đi thấy tự nhiên lâu la dừng lại liền xông lên quát hỏi thì chúng thưa: Bẩm hai vị đại vương trước mặt có một vị lão tăng ngăn đường nên chúng tôi không sao đi được.

Đàm-phượng-Trì bầm tinh lỗ mãng, thấy thế tức lắm, hét lên một tiếng, chạy lại nhằm đầu hoàng hượng tận lực chém xuống một đao, khi thế tướng chừng đến đá cũng phải tan, thế mà vị hòa thượng ấy vẫn điềm nhiên mỉm cười, không tránh, không đỡ coi như trò đùa, khi lưỡi đao gần xuống đến nơi, chỉ thấy vị hòa thượng dơ hai ngón tay cập lấy lưỡi đao, xé đặt một cái, thế là lưỡi đao đã rời khỏi tay Đàm-phượng-Trì, mắc vào kẽ tay hòa thượng.

Đàm-phượng-Trì và Du-vạn-Phong thấy vậy táng đờm kinh

hồn, cùng nhan rể sang lối khác, chạy lên núi báo cho Mã-tuấn-Long thấy hai người hốt hoảng chạy lên báo thế, tức lắm, liền nai nịt gọn ghẽ, cầm chiếc Tam-lăng-Giản nặng linh một trăm cân chạy xuống chỗ vị hòa thượng đứng mà hỏi rằng: Lão hòa-thượng kia! Có phải người định lên đây đòi lại số kim-ngân cho gã tham quan không thì báo, hay có việc gì cũng nói cho mình-bạch chớ có hồ đồ ta sẽ bằng tay chừng trệ đề hòa thượng biết chúa trại Lao-Sơn là người lợi hại thế nào. Hòa thượng thấy mã-tuấn-Long nói vậy, cười hì hì nói, À! ra anh là chúa trại núi Lao-Sơn này đấy, thế mà ta không biết, nhưng đừng đem bản-lĩnh mà dọa ta. Ta có phải là người biết sợ là cái gì đâu, vì bình sinh chỉ có người sợ ta chứ chưa bao giờ ta phải sợ ai cả

Thôi ta đã đến đây, cũng nên báo rõ ý kiến của ta cho người biết, nghe hay không sẽ liệu. Nhân vì ta qua đây thấy các anh gặp chuyển đại phát tài, nên ta muốn lên điều đình với các anh phải chia cho ta một nửa, nếu không nghe, để ta phải dùng đến võ lực thì ta sẽ lấy cả. Mã-tuấn-Long nghe hòa thượng nói thế tức quá quát lên một tiếng, hay cho ác tăng, bản lĩnh giỏi đến bậc nào, mà dám lên đây hống hách, thôi để ta cho người một giảnh về với như Lai, nói đoạn, múa tit thanh Tam-lăng-giản vù vù như bão, sông vào đánh hòa thượng, Đàm-phượng-Trì, Du-vạn-Phong thấy thế cũng múa đao sông vào chợ chiến.

Ba người nghĩa tặc, một vị lão tăng quần nhau soay như trong-tròng lắm lúc chẳng còn phân biệt được ai với ai nữa. Hòa-thượng tay không hoàn toàn tay không đấu với ba người, thế mà vẫn ung dung đỡ gạt, luồn tránh, nhu ần, như hiện, khiến cho lắm lúc ba người lại còn rụng rời, hết vía về những miếng đòn hiểm hóc, ác liệt. Ba người thấy vậy, biết hòa thượng là tay nghệ thuật siêu-phàm, tuyệt riệu, nên Mã-tuấn-Long, bèn báo hai em

thay đổi chiến lược, đem toàn những miếng bí hiểm ra mà đánh, đòn ra như chớp dật, mưa rào, như cuồng phong cuốn lá, thực là một trận đại chiến oai phong, ác liệt, thiên sầu, địa ám, xưa nay chưa từng thấy bao giờ, khiến lũ lâu binh như tui người gỗ có xác không hồn, đứng ngây ra mà xem, quên cả việc đánh giúp chúa tướng.

Trời ôi ! đau chết tôi rồi, một tiếng kêu thất thanh, tiếp sau tiếng hét của vị hòa-thượng, đó là tiếng kêu của Đàm-phượng-Trì và Du-vạn-Phong vừa bị hòa-thượng lấy tay gột vào bụng chân mỗi người một cái, làm cho hai người ngheo hắt chân đi, nên thốt ra tiếng kêu như vậy. Mã tuấn-Long thấy thế hoảng sợ trong bụng hoang mang, nhưng cũng cứ liên sòng vào đánh thực mạng. Thoáng một cái, như làn chớp, cây gươm của Mã-tuấn-Long đã như có cánh bay vào nằm yên trong tay Hòa-thượng.

Anh-hùng gập khúc hiệp sỹ cùng đường, vả lại tự biết tài nghệ của địch nhân hơn mình thập bội, nên Mã-tuấn-Long liền quỳ xuống cúi đầu lạy thưa : Muôn lạy sư phụ, chúng con có mắt mà không biết núi Thái-Sơn, xin người đại xá đi cho. Còn bao nhiêu kim-ngân châu-báu con vừa cướp được xin dâng sư phụ hết, vậy xin sư-phụ mở lòng từ bi, cứu cho hai người nghĩa-đệ của con thì con lấy làm đội ơn sư phụ vô cùng. Hòa-thượng thấy Mã-tuấn-Long một hai khăn khăn, ai-cần thì bảo rằng : Ừ !

người đã biết sợ ta như thế ta cũng sinh phúc mà cứu cho hai em ngươi, nói rồi, hòa-thượng lại chỗ Đàm - phượng - Trì, Du-vạn-Phong đang nằm ôm chân rên rỉ, ngồi xuống cầm chân hai người dật mạnh một cái, chỉ thấy Đàm-phượng-Trì và Du-vạn-Phong kêu lên một tiếng đứng dậy được ngay. Bấy giờ ba người quỳ xuống lạy tạ ơn và xin dâng hết bạc vàng, châu báu thì hòa-thượng cười, nói :

Không, ta muốn thử xem các ngươi có phải là người nghĩa

khí không, chứ như ta là kẻ xuất gia thì có cần gì đến bạc vàng châu, ngọc. Cũng vì ta biết các người là người khá nên ta phải đến bảo cho các người biết trước mà phòng bị cho cẩn thận, chớ có vì số kim ngân cướp được mà đeo vạ vào mình đó.

Vậy các người phải hết sức đề phòng, không chỉ dăm ba hôm nữa sẽ có kẻ đến tàn phá sơn trại, lấy hết tiền nong của cải, thắng hoặc sau này có gặp sự gì nguy hiểm thì cứ lên Tái-vân-Sơn, Tuyết-phong-Lĩnh, « Nam-thiên-cổ-tự » cầu ta sẽ giúp cho, nói đoạn, hé miệng phun ra một đạo thanh quang bay vút lên không biến mất, Ba anh em Mã-tuấn-Long thấy thế lấy làm khiếp phục, đều cho là một vị kiếm tiên đặc đạo, ngừng lên bái vọng rồi cùng lên núi, cắt đặt lâu la, chia nhau canh phòng rất là nghiêm trọng.

Một ngày, hai ngày, ba ngày, rồi đến sáu, bảy ngày nghe mãi, canh hoài mà chẳng thấy gì cả, ba người đều cười mình ngốc, nghe hòa-thượng dọa thế mà sợ thật, nên từ đấy sự canh phòng, mỗi ngày một trễ biếng, ơ hờ. Thì một ngày kia, Mã-tuấn-Long liền truyền cho mở tiệc khánh công, ban thưởng cho suốt cả đầu-mục, lâu la ăn uống. Lại gì tụi lâu binh quanh năm kham khổ, nay gặp bữa phả phê, nên ai nấy uống, uống mãi, chén chú, chén anh, chuyên tay chao đổi, mãi đến khuya mới tàn, trên từ đại vương, dưới đến lâu-la ai nấy túy lúy càn khôn, nằm lăn lóc, ngồn ngang, chẳng còn biết giờ đất nào nữa.

Nay nói Mã-tuấn-Long hôm ấy cũng say quá, cố gượng về phòng ngủ, nhưng nằm mãi không sao nhắm mắt được, trong lòng còn cạo, thần trí bàng hoàng, lăn đi, trở lại, dần dục đến gần hết canh hai, sắp thiêu thiêu chợp ngủ thì chợt nổi một cơn đau bụng, điên cuồng, vội vàng vùng dậy chạy ra sau núi để đi ngoài. Nhưng gần đến nơi đã thấy mắt hoa, đầu choáng, ngã

lăn ra bất tỉnh nhân sự. Khi tỉnh dậy, trời đã hửng sáng, trông quanh, thấy mình nằm ở chỗ bùn dơ ô uế, quần áo lấm láp, bần thiêu, hần lấy làm lạ quá, không hiểu sao cả, đứng vùng dậy chạy về trại, thì ôi thôi ! cảnh tang thương đâu đã bày ra, khiến cho hần choáng váng, tê mê, cơ hồ đứng không vững nữa.

Số là khi hần chạy về đến trại, thấy lân la, đầu mục nằm chết ngổn ngang, máu mê lai láng, như người loạn óc, chạy hết chỗ này đến chỗ khác đâu cũng thấy người chết máu rơi. Mã-tuấn-Long lúc bấy giờ như điên hai mắt đỏ ngầu, chọn tròng quần áo tả tơi rũ rượi trông chẳng khác gì con quỷ ở ngục âm-ti đang sục sạo kiểm soát những thầy ma tan tác bởi độc hình. Sau cùng Mã-tuấn-Long chạy vào phòng hai người nghĩa-đệ, đến nơi chỉ thấy hần thét lên một tiếng ngã quay ra ngất đi, một lúc tỉnh lại, chạy vào trong phòng ôm lấy thầy hai người, òa lên khóc, giọt lệ nghĩa khí đã chã tuôn rơi, chỉ giờ, vạch đất, thề với vong linh hồn hai người rằng :

— Hai hiền-đệ ôi ! sống là người anh hùng nghĩa-hiệp, chết đi tất cũng oanh-liệt oai-linh, có khôn thiêng xin phù hộ, run rủi cho ngu-huynh biết đưa giết hai hiền-đệ để ngu huynh báo thù tuyết hận cho. Sau hần vùng đứng dậy, gầm lên rằng :

— Từ giờ, cho mãi mãi về sau, ta chết thì thôi, chứ còn sống ngày nào ta quyết báo được thù này mới nghe.

— Trời ôi ! Không biết đũa khốn nạn nào thừa lúc ta say sưa lên lêu mà tàn phá cơ nghiệp, giết hại anh em, bộ hạ của ta như thế này, đồ bèn nhát, quân khốn nạn, ta thề còn ta, ta sẽ bắt được mây, chém làm trăm vạn mảnh nơi bả lòng ta. Sau hần thu xếp chôn cất cho hai người nghĩa-đệ được mồ yên mả đẹp. Còn xác đầu-mục, lân-la, hần khuôn xếp cả vào trong trại nồi lửa thiêu hóa. Trông ngọn lửa tự tay mình châm đốt

cơ nghiệp bộ-hạ của mình, lòng đau như cắt, nước mắt chứa-chân. Nghĩ đến công bao năm gây dựng, lao tâm khổ trí, nay phút chốc vì ai cho sây nghe, tan đàn. Bỗng nhớ đến một việc gì làm cho hẳn lộ vẻ vui mừng, lắm nhăm gặt đầu.

— Ừ ! mà ta quên không nghĩ tới vị hòa-thượng ở Nam thiên-cổ-Tự, trên Tuyết-phong-lĩnh, dãy Tái-Vân-Sơn khi trước có dặn ta khi nào nguy cấp thì lên cầu người cứu giúp, việc sây ra thế này chẳng qua cũng tại ta không nghe lời Hòa-thượng tự ý coi thường nếu không thì đâu đến nỗi có sự ngày na, ôi ! chẳng qua số mệnh sui nên vả lại vị Hòa-thượng đã biết trước việc này thì biết đâu người không biết kẻ thù của ta là ai sao, ầu là ta lên đấy cầu người chỉ bảo xem sao.

Mã-Tuấn-Long tuy tính như vậy, liền quyết trí lên Tái-Vân-Sơn cầu cứu. Sáng sớm hôm sau hẳn đến trước mộ hai người nghĩa đệ thấp hương khăn vái, biệt từ, và xin vong linh hai người sống khôn, chết thiêng, phù hộ cho hẳn chong chóng báo được thù kia, dùng dằng nửa ở, nửa đi lưu luyến, tiếc thương, sau quả quyết, gạt nước mắt lên đường. Bao ngày dầm sương, dãi gió, đạp tuyết, dầy mưa, trong bụng lúc nào cũng canh cánh mỗi thù, nên phong cảnh dọc đường dù đẹp đến cũng không hề để ý tới. Một mình thui thủi, ngàn dặm sông pha. hơn một tháng giờ mới tới nơi. đến cửa chùa thấy hai chú tiểu đang cùng nhau giao quyền tranh đấu coi rất hùng dũng, Mã-tuấn-Long liền đến nơi chấp tay vái chào, nói : Thưa hai vị tiểu sư huynh, chả hay lão hòa thượng có ở trong chùa hay đi vắng, xin hai sư huynh báo dùm cho, hai chú tiểu đang lúc tay quyền đang dẻo, chợt thấy có người hỏi liền dừng lại hỏi ? Anh ở đâu đến đây, định hỏi ai thì đi mà hỏi, sao đang lúc chúng ta tranh, đấu lại đến làm ngăn chở cả việc của người ta, trông anh đã là người đứng đắn mà không biết phép lịch sự chút nào cả, hoặc có muốn hỏi cũng phải đợi người ta xong việc đã chứ, đi đâu mà vội vàng thế. Mã-tuấn-Long liền xin lỗi rằng : Xin hai sư-huynh

tha thứ cái tính lỗ mãng ấy cho, vì tôi có việc cần muốn vào hầu lệnh sư-phụ nên chót mạo muội như thế. vậy phiền hai sư-haynh làm ơn vào thưa với Lão-sư, có Mã-tuấn-Long ở núi Lao-Sơn tỉnh Sơn-đông đến thăm hầu.

Hai chú tiểu thấy Mã-tuấn-Long nhận lỗi hỏi xin thì bảo rằng : Có phải anh muốn vào hầu sư phụ tôi thì anh hãy đợi đấy. để tôi vào bẩm hộ cho, nói đoạn dắt nhau đi vào. Được một lúc lâu thấy một chú tiểu ra bảo. Sư phụ tôi truyền cho anh vào, vậy anh theo tôi. Mã-tuấn-Long theo chú tiểu vào chùa, đi qua hai lần đại điện, đến một cửa nhỏ, qua đấy thấy một tòa thư viện, qua thư viện đến thuyền phòng đã thấy vị hòa thượng ngồi ở trong đó, trên một cái ghế bành lót da hổ. Mã-tuấn-Long vào đến nơi quỳ xuống, làm lễ thỉnh an, thấy hòa thượng cười ha-hả nói, sao người lại đến đây làm gì ? Mã-tuấn-Long thấy hỏi, hai hàng châu lệ chứa chan, khóc nức nở rồi đem đầu đuôi câu chuyện kể cho hòa thượng nghe và xin người rủ lòng thương, ra tay giúp bắt kẻ thù để giả thù cho hai nghĩa đệ. Hòa-thượng thấy hẩn ân sâu, cảm thiết quá thì bảo rằng : Mã-tuấn-Long, con ta đã hiểu hết cả rồi, việc này cũng bởi số giới đã định, quả báo luân hồi và cũng bởi các người giết hại bọn tham quan ô lại nhiều lắm, nên chúng vẫn tức, lại nhân vừa rồi người cướp của quan Thủy-lục Đô-đốc Lại-đức-Lâm, hẩn chạy thoát, thù bọn người, nên Lại-đức-Lâm bỏ tiền ra nhờ Lã-triệu-Lân là một tay kiếm hiệp trong tám người hiệp sĩ ở Giang-Tây, mà khách giang-hồ thường vẫn gọi là Giang-Tây bát kiệt

Còn một cơ nữa làm cho ta không thẳng tay giúp người được, là vì, Lã-triệu-Lân cũng là người môn đệ trong chi phái Nga-My nên ta không muốn tự tay giết chết nó, sợ có hại trong tình đồng đạo và người các phái chỉ nghị. Ấy vì những cơ đó nên ta

mới bảo người lên đây cầu ta, nhưng chính thực ta bảo lên đây là ý muốn chuyên thụ công phu, tuyệt kỹ cho mày, nếu mày chịu khó luyện tập thì cái thù ấy lo gì không có ngày báo được, vậy ý mày nghĩ thế nào?

Mã-tuấn-Long nghe hòa thượng nói thế liền cúi đầu lễ tám lễ nhận sư-phụ rồi nói. Sư-phụ có lòng thương cho con theo học, vậy từ nay mà đi con xin hết lòng nghe lời giảng dạy, song Hòa thượng mới bảo cho Mã-tuấn-Long biết tên hiệu mình là Giác Phi hòa thượng.

Từ đấy Mã-tuấn-Long ngay ngày thao luyện, lại sẵn có bản lĩnh khác, nên chẳng mấy năm mà công phu kiếm thuật đã bội phần tuyệt diệu, mà từ khi cơ nghiệp tan tành anh em chết chết chóc, nên hẳn coi đời chẳng còn chi lạc thú, một trường mộng ảo, muôn việc đều không, hàng ngày chỉ thấy những sự suy quyền, phụ thế, gây oán mua thù, làm than. ô trọc, thế sự suy vi, nghĩ mà chán, ghét nên hẳn xin với sư-phụ thế phát cho đi nương nhờ bóng Phật rửa hết bụi trần. Giác-Phi cũng biết hẳn là người quang minh chính trực, bản chất thuần-lương, nên bằng lòng cho hẳn thí-phát tu hành và đổi tên là Liễu-nhân hòa thượng, thế là từ đấy Liễu-Nhân một lòng tu tĩnh, đêm ngày đèn nhang, kinh kệ, hun luyện kiếm quang, hơn một năm khổ luyện được một thanh kiếm Bạch-Long kiếm cực kỳ lợi hại, muốn to muốn nhỏ đều được như ý.

Một hôm đang lúc tụng kinh sám hối chợt thấy có lệnh sư-phụ đòi lên bảo rằng: Nay bản lĩnh con đã tới kỳ thập hóa, nên ta muốn cho con xuống núi làm một vài điều công-đức để bồi bổ đạo căn và đem tài năng thi thố với đời, sau nữa báo thù cho hai người nghĩa đệ của con. Còn như đường đời khe khát lắm nỗi thương tâm, làm người hiệp sĩ phải ra công cứu khổ

phờ nguy, sao cho người người biết mặt, nhớ tên, lưu truyền thiên-cổ. Chớ cây có bản lĩnh mà mãi lộng cộng-phu, làm điều cần bậy có hại đến âm đức, lương tâm, tổn thương danh dự. Vì việc đã làm hối sao kịp nữa. Anh-hùng thiên hạ còn nhiều, vậy con khá dặt dè trong bước tiến thủ chớ để người ta khinh miệt môn phái. Ấy ta có mấy nhời khuyến bảo, muôn một người chớ có quên. Thôi, đi đi, ta chúc cho con bước đầu được nhiều điều may mắn, và kẻ thù của con là Lã-triệu-Lân nay hãy còn ở trong địa hạt tỉnh Sơn-đông, đến đây con khá lưu tâm tìm kiếm thì sẽ gặp. Liều nhân vâng lời, bái tạ sư-phụ xuống núi, thẳng đường đi Sơn-đông.

(còn nữa)

CÙNG CÁC BẠN ĐỌC - GIẢ

Quyển thứ hai đáng lẽ ra ngày thứ bảy nhưng vì chúng tôi muốn chấn chỉnh về hình thức quyển truyện cho được hoàn toàn mỹ-thuật, nên chúng tôi phải thay đổi nhà in khác, vì thế nên chậm mất mấy ngày. Vậy các bạn nên lượng tình nguyên thứ cho. Chúng tôi xin cam đoan từ số 3 giờ đi ra rất đúng không dám để các bạn phải phàn nàn nữa, và cũng bắt đầu từ số 3 các tranh vẽ rất mỹ-thuật vì chúng tôi mới nhờ được nhà họa sĩ trường cao-đẳng mỹ-thuật vẽ giúp.

NÊN CHÚ Ý

Cuộc đồ có giải thưởng

Điều lệ

Nhất định có 300 giải thưởng rất đích đáng.

giải nhất :	20 p.	1 bộ Phi-Tiên-Du-Kiểm.
« nhì :	10 p.	---
« ba :	5 p.	---
Từ « tư đến 100 :	1 p.	---
« 101 --- 200 :		1 bộ Phi-Tiên-Du-Kiểm
« « 201 --- 300 :		những bạn chúng, thì sau khi mua trọn bộ đem lại nhà dịch-giả xin đóng biểu không lấy tiền.

VĂN-KIỂM kính cáo

IMP. LÊ-CƯỜNG, HANOI

Certificat de 2000 Ex
Hanoi le 9-11-36
Lê Cường